

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HSST

Ngày 19/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Đông

Ông Tản Láo San

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2023 tại Nhà văn hóa thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2023/HSST ngày 13/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST- HS ngày 02/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Mùi L**- Tên gọi khác: không; giới tính: Nữ

Sinh ngày 06/01/1964 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú và nơi ở: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Trồng tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Phù V và bà Tản San M(đều đã chết); chồng Lò Kin P, sinh năm 1963; cư trú: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; có 06 con, con lớn sinh năm 1981, con nhỏ sinh năm 1993; về nhân thân: có 01 tiền án: Tại bản án số 37/2019/HSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, xử phạt bị cáo 03(ba) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 26/11/2021 bị cáo chấp hành xong. Đến nay chưa được xóa án tích; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/8/2023, đến ngày 01/9/2023 bị tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy- Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 26/8/2023 bị cáo Lò Mùi L bị tổ công tác Công an xã Bản Xèo phối hợp với Công an huyện Bát Xát làm nhiệm vụ tại thôn San Lùng, xã Bản Xèo thì phát hiện bị cáo có biểu hiện nghi vấn về ma túy, nên đã kiểm tra. Bị cáo đã tự giác lấy ở lòng bàn tay trái 01(một) gói nilon màu đen trong có chứa 01(một) gói nilon màu xanh, chứa 02(hai) gói chất bột khô, màu trắng, vón cục. Bị cáo khai nhận đó là ma túy Hêrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại kết luận giám định số 283/GĐMT ngày 29/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

M1: 3,69 (Ba phẩy sáu mươi chín) gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine(Heroin).

M2: 3,70(Ba phẩy bảy mươi) gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine(Heroin).

Cáo trạng số 54/CT- VKS ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Lò Mùi L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Mùi L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ đến 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong, bên trong có mẫu: M1: 3,45(Ba phẩy bốn mươi lăm) gam ma túy Heroine; Mẫu M2: 3,25(Ba phẩy hai mươi lăm) gam ma túy Heroine, cùng 01(một) mảnh nilon màu đen, 03(ba) mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. \Ngoài ra, tuyên miễn tiền án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lò Mùi L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, nên nhận thức còn hạn chế; hoàn cảnh gia đình thuộc hộ nghèo; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đề nghị Hội đồng

xét xử, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án tù 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù; không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận do bản thân không có việc làm, nghiện chất ma túy, nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 26/8/2023, bị cáo một mình đi bộ từ nhà đến khu vực đỉnh đồi nương ngô thuộc thôn San Lùng, xã Bản Xèo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai mua của một người phụ nữ không quen biết 3.000.000đ(Ba triệu đồng) được 7,39(Bảy phẩy ba mươi chín) gam Heroine(Heroin). Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm ở lòng bàn tay trái, rồi tiếp tục đi bộ theo đường mòn nương ngô theo hướng từ thôn San Lùng, xã Bản Xèo sang thôn San Bang, xã Bản Vược. Khi bị cáo đi được khoảng 01km thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ ma túy.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lò Mùi L đã có hành vi tàng trữ trái phép 7,39(Bảy phẩy ba mươi chín)gam Heroine(Heroin), mục đích để sử dụng cho bản thân, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy bị thu giữ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình thuộc hộ nghèo;

Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm đến 05 năm 09 tháng tù là không đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 37/2019/HSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, xử phạt bị cáo 03(ba) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 26/11/2021 bị cáo chấp hành xong. Ngày 26/8/2023 bị cáo phạm tội. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo được xác định “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Ngoài ra, bố đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ: M1: 3,69(Ba phẩy sáu mươi chín) gam, trích mẫu 0,24(Không phẩy hai mươi tư) gam để tiến hành giám định, vật chứng còn lại 3,45(Ba phẩy bốn mươi lăm) gam ma túy Heroine; Mẫu M2: 3,70(Ba phẩy bảy mươi) gam trích mẫu 0,45(Không phẩy bốn mươi lăm) gam để tiến hành giám định, vật chứng còn lại 3,25(Ba phẩy hai mươi lăm) gam ma túy Heroine, cùng 01(một) mảnh nilon màu đen, 03(ba) mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Đối với người phụ nữ bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo ngày 26/8/2023 tại đình đôi nương ngô thuộc thôn San Lùng, xã Bản Xèo, huyện Bát Xát. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người phụ nữ trên, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Theo đơn đề nghị Miễn tiền án phí của bị cáo và Giấy chứng nhận số 112/GCN -HN. HCN ngày 02/6/2023 của UBND xã Bản Xèo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xác nhận bị cáo thuộc hộ nghèo ở địa phương năm 2023. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Mùi L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Mùi L 06(sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2023.

3.Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong, bên trong có mẫu: M1: 3,45(Ba phẩy bốn mươi lăm) gam ma túy Heroine; Mẫu M2: 3,25(Ba phẩy hai mươi lăm) gam ma túy Heroine, cùng 01(một) mảnh nilon màu đen, 03(ba) mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Trên một mặt của phong bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Lò Mùi L tại thôn San Lùng, xã Bản Xèo, huyện Bát xát, tỉnh Lào Cai, ngày 26/8/2023”.(Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/10/2023).

4.Về án phí: Áp dụng đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Phòng hồ sơ CA huyện Bát Xát(1);
- THADS huyện Bát Xát(1);
- Trại tạm giam(1);
- Bị cáo (1);
- HS THA HS(1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Công an huyện Bát Xát(1);
- Phòng hồ sơ CA huyện Bát Xát(1);
- THADS huyện Bát Xát(1);

Nguyễn Thị Thúy Hằng

- Nhà tạm giữ(1);
- Bị cáo (1);
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Công an huyện Bát Xát(1);
- Phòng hồ sơ CA huyện Bát Xát(1);
- THADS huyện Bát Xát(1);
- Nhà tạm giữ; Bị cáo (1);
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng

